

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 24/TTP/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

1. Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty Cổ phần Tetra Pak Việt Nam**
2. Địa chỉ: 235 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
3. Điện thoại: 028 38277100 Fax:
4. Email: thinhatkhanh.huyen@tetrapak.com
5. Mã số doanh nghiệp (MST): 0302803331
6. Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Ống hút U-straw 5/165 Green P3405C Sensory**
2. Thành phần chính: Nhựa Polypropylen (PP), chất màu
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Ống hút nhựa có hạn sử dụng 24 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bảo quản được đảm bảo theo yêu cầu của Tetra Pak
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Hướng dẫn sử dụng:

- Sản phẩm Ống hút nhựa được sử dụng để hút các sản phẩm thực phẩm dạng lỏng
- Mở thùng carton, rửa tay sạch và đưa dây ống hút vào đúng vị trí của máy bắn ống hút.
- Các sản phẩm dùng dở phải được bọc kỹ.

Hướng dẫn bảo quản:

- Ống hút nhựa được chứa trong túi nilon, lưu trữ trong thùng carton, xếp đặt trên pallet, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo yêu cầu của Bộ Y tế.
- Nắp thùng được dán kín trong quá trình bảo quản và lưu thông
- Sản phẩm được bảo quản trong kho sạch, tránh ẩm và ánh sáng chiếu trực tiếp
- Điều kiện bảo quản: độ ẩm < 80%, nhiệt độ từ 10-40 độ C

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên nhà máy sản xuất: TETRA PAK LTDA
- Địa chỉ nhà sản xuất: ROD. CAMPINAS / CAPIVARI; SN; KM 23,5 MONTE MOR – SP – BRAZIL CEP 13190-000

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty kinh doanh sản phẩm **Ống hút U-straw 5/165 Green P3405C Sensory** đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm để chứa các loại thực phẩm, thức uống không chứa cồn theo:

QCVN 12-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. HCM, ngày 1 tháng 8 năm 2019
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)

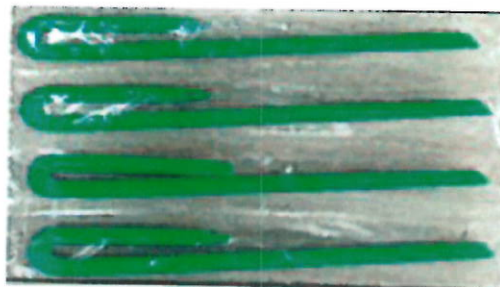

Đồng Thị Thủy An



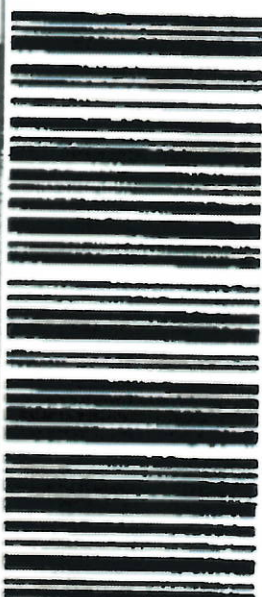
BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 24/TTP/2019

1. Mô tả sản phẩm: Ống hút U-straw 5/165 Green P3405C Sensory



2. Nhãn sản phẩm dự kiến:

Tetra Pak		Country of Origin: BR	Pallet No 27
TP Mtrl No: A881591308	PALLET		Production Date: 2019-07-08
TP Material Description: U-straw 5/165 Green Sensory			Gross Weight (KG): 108,5
Batch: 0001454484	Content: 97329001122945		 1454484027732922
Var Count: 162000 PC	Best Before: 2021-07-08		
Count: 6 BOX	59CC 373292214544840273		
 0001454484			
 14544840270027881591308PC 162000			
 (02) 9 7329001 12294 5 (30) 162006 (37) 06			



A881591308 0001454484 27

3. Nội dung nhãn phụ sản phẩm:

Ống hút U-straw 5/165 Green P3405C Sensory

Tên sản phẩm: Ống hút nhựa

Thành phần: Ống hút nhựa có thành phần Polypropylene tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm thực phẩm

Thời hạn sử dụng: Ống hút nhựa có hạn sử dụng 24 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bảo quản được đảm bảo theo yêu cầu của Tetra Pak.

Hướng dẫn sử dụng:

- Sản phẩm Ống hút nhựa được sử dụng để hút các sản phẩm thực phẩm dạng lỏng
- Mở thùng carton, rửa tay sạch và đưa dây ống hút vào đúng vị trí của máy bắn ống hút
- Các sản phẩm dùng dở phải được bọc kỹ.

Hướng dẫn bảo quản:

- Ống hút nhựa được chứa trong túi nilon, lưu trữ trong thùng carton, xếp đặt trên pallet, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo yêu cầu của Bộ Y tế
- Nắp thùng được dán kín trong quá trình bảo quản và lưu thông
- Sản phẩm được bảo quản trong kho sạch, tránh ẩm và ánh sáng chiếu trực tiếp.
- Điều kiện bảo quản: độ ẩm < 80%, nhiệt độ từ 10-40 độ C

Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đựng trong túi nilon và đóng trong thùng carton đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ y tế
- Các thùng carton được đặt lên pallet trong quá trình vận chuyển lưu thông phân phối

Xuất xứ: Brazil

Nhà sản xuất: TETRA PAK LTDA

Địa chỉ: ROD. CAMPINAS / CAPIVARI; SN; KM 23,5 MONTE MOR – SP – BRAZIL
CEP 13190-000

Công bố sản phẩm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN TETRAPAK VIỆT NAM, địa chỉ: 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028 38277100



Số: 1671/N3.19/ĐG

Ngày: 24/07/2019

THÔNG BÁO KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

1. Đơn vị yêu cầu : Công ty Cổ phần Tetra Pak Việt Nam
2. Tên mẫu theo khai báo : U-straw 5/165 Green P3405C Sensory.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu: 17/07/2019
5. Căn cứ giám định :

- 5.1) QCVN 12-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
5.2) 21CFR 178.3297 - Quy định của FDA (US) - các chất màu dùng cho polyme.

6. KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

Stt	Tên chỉ tiêu	Kết quả giám định	Giới hạn tối đa cho phép nêu tại mục 5
6.1	Ngoại quan		-
6.2	Định danh nhựa	Polypropylen	Thuộc nhóm nhựa nêu tại mục 5.
6.3	Hàm lượng cặn khô chiết được từ mẫu, $\mu\text{g/mL}$		30
	- Trong nước, 60°C, 30 phút	< 5	
	- Trong axit axetic 4%, 60°C, 30 phút	< 5	
	- Trong n-heptan, 25°C, 60 phút	13	
6.4	Khả năng thôi màu từ mẫu trong các chất chiết nêu tại mục stt 6.3	Không thôi màu	Không thôi màu
6.5	Hàm lượng KMnO_4 tiêu thụ trong nước chiết được từ mẫu, 60°C, 30 phút, $\mu\text{g/mL}$	< 1	10
6.6	Hàm lượng kim loại nặng (quy ra chì) chiết được từ mẫu trong axit axetic 4%, 60°C, 30 phút, $\mu\text{g/mL}$	< 1	1
6.7	Hàm lượng các kim loại trong vật liệu, $\mu\text{g/g}$		100
	- Chì (Pb)	< 5	
	- Cadimi (Cd)	< 5	

7. Kết luận: Mẫu nêu trên có kết quả các chỉ tiêu thử nghiệm phù hợp với mức quy định nêu tại mục 5 đối với ống hút nhựa tiếp xúc trực tiếp với các loại thực phẩm và thức uống không chứa cồn.

Ghi chú: Thông báo này chỉ có giá trị cho mẫu nêu trên.

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Đặng Thị Bùi Oanh



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Mai Văn Sùng

KT3-03788AHD9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

23/07/2019
Trang 01/02

1. Tên mẫu : **U-STRAW 5/165 GREEN
P3405C SENSORY**
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
1671/N3.19/ĐG-C
Nhiều ống hút nhựa màu xanh lá
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 18/07/2019
5. Thời gian thử nghiệm : 19/07/2019 – 23/07/2019
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN TETRA PAK VIỆT NAM
235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q.1, Tp Hồ Chí Minh**
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

P. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG



Nguyễn Thị Thùy Nhi

**TL. GIÁM ĐỐC
TRUNG PHÒNG THỬ NGHIỆM**



Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A, không áp dụng. / Not applicable.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-eskh@quatest3.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

23/07/2019

Trang 02/02



Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
7.1 Định danh nhựa bằng phương pháp phổ hồng ngoại THỬ VẬT LIỆU	-	ASTME 1252 - 98	-	Polypropylene
7.2 Hàm lượng chì	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH
7.3 Hàm lượng cadimi	µg/g	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	KPH
THỬ NGÂM THÔI NHIỆM				
7.4 Kim loại nặng (quy ra chì) trong acetic acid 4% (v/v) sau 30 phút ở 60 °C	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	-	< 1
7.5 Lượng KMnO ₄ sử dụng trong nước sau 30 phút ở 60 °C	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	1,0	KPH
7.6 Hàm lượng cặn khô	µg/mL	QCVN 12-1 : 2011/BYT	5,0	12,8
- Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C - Trong nước sau 30 phút ở 60 °C - Trong acetic acid 4% (v/v) sau 30 phút ở 60 °C	µg/mL		5,0	KPH
7.7 Khả năng thôi màu	µg/mL		5,0	KPH
- Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C - Trong nước sau 30 phút ở 60 °C - Trong acetic acid 4% (v/v) sau 30 phút ở 60 °C	-	ISO 175 : 2010	-	KTM
	-		-	KTM
	-		-	KTM

Ghi chú: KPH: không phát hiện; KTM: không thôi màu



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
 Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 LZ, Dong Nai, Vietnam
 C5 lot, K1 road, Cat Lai LZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
 Tel: (84-251) 383 6212
 Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
 Fax: (84-251) 383 6298
 Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn